

**Đ**ể thực hiện được mục tiêu chiến lược phát triển đất nước với tốc độ tăng trưởng GDP từ nay đến năm 2000 phải đạt bình quân 8%/năm, thu nhập quốc dân trên đầu người (GDP/người - năm) đến năm 2000 tăng gấp đôi hiện nay (khoảng 400 USD/người-năm) cũng như thực hiện nhiệm vụ mà Đại hội Đảng giữa nhiệm kỳ đã đề ra là công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, theo tính toán sơ bộ của các chuyên gia kinh tế thì VN cần nhu cầu vốn đầu tư đến năm 2000 lên tới trên 40 tỷ USD.

Như chúng ta đều biết các nguồn vốn đầu tư theo chính sách kinh tế mở cửa của Việt Nam có thể huy động từ:

- Nguồn vốn nước ngoài gồm: viện trợ phát triển chính thức của các chính phủ, của các tổ chức quốc tế dạng ODA và của các tổ chức phi chính phủ, vốn nước ngoài đầu tư trực tiếp (FDI) theo luật đầu tư nước ngoài tại VN.

- Nguồn vốn trong nước gồm vốn của khu vực kinh tế quốc doanh (kinh tế nhà nước) đầu tư từ ngân sách nhà nước và tái tích lũy của các DNNN, vốn đầu tư tư nhân trong nước. Theo kinh nghiệm của các nước phát triển, một nền kinh tế có thể giữ được độc lập và phát triển cân đối, an toàn, khi tỷ lệ vốn đầu tư trong nước phải chiếm từ 70% trở lên. Trong những năm qua nguồn vốn đầu tư từ ngân sách ngày một hạn chế, phần tích lũy tái đầu tư từ các DNNN ở mức độ thấp và cũng giảm dần do nhiều đơn vị DNNN bị giải thể, số còn lại đa số là hoạt động kém hiệu quả. Bởi vậy, biện pháp tốt nhất để tăng được tỷ lệ vốn đầu tư trong nước chỉ có thể bằng con đường huy động nguồn vốn tiết kiệm trong khu vực tư nhân. Tiềm năng của nguồn vốn tư nhân còn khá lớn. Theo ước tính, trong những năm tới nếu có chính sách khuyến khích, hấp dẫn, đa dạng hóa các hình thức đầu tư thì nguồn vốn đầu tư tư nhân trong nước có thể chiếm trên 50% tổng các nguồn vốn đầu tư. Riêng tại TP.HCM trong những năm qua vốn đầu tư xây dựng cơ bản từ khu vực tư nhân đã chiếm khoảng 30,5% tổng số vốn đầu tư XDCB trên địa bàn, tốc độ đầu tư của tư nhân tăng bình quân trong vòng 4 năm qua khoảng 30%/năm. Nếu tăng với nhịp độ như hiện nay thì dự tính đến năm 2005, 2010, vốn đầu tư tư nhân sẽ chiếm từ 60%-70% tổng số vốn đầu tư trên địa bàn thành phố. vấn đề đặt ra là muốn khai thác tiềm năng nguồn vốn trong dân tức vốn tư nhân trong nước đảm bảo có nhịp độ tăng cao (tăng từ nguồn vốn tiết kiệm từ các nguồn thu nhập khác nhau, tăng từ tích lũy do kinh doanh có hiệu quả để tái đầu tư...), cần có các giải pháp cũng như các chính

## CÁC CHÍNH SÁCH VÀ BIỆN PHÁP KHUYẾN KHÍCH PHÁT TRIỂN ĐẦU TƯ TƯ NHÂN NHẪM PHỤC VỤ CHƯƠNG TRÌNH CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA ĐẤT NƯỚC



PGS.PTS NGUYỄN THỊ CÀNH  
Viện Kinh tế TP.HCM

sách khuyến khích đầu tư tư nhân trong nước. Hiện nay các chính sách khuyến khích đầu tư tư nhân theo chúng tôi còn một số mặt hạn chế có liên quan sau đây:

1. Hệ thống luật pháp.
2. Vấn đề đất đai.
3. Chính sách thuế, tài chính, ngân hàng.
4. Bảo hiểm đầu tư.
5. Thủ tục hành chính.

Mặc dù trong những năm qua Quốc hội, nhà nước đã thông qua và ban hành một số luật liên quan đến đầu tư tư nhân như: Luật doanh nghiệp tư nhân, Luật công ty (1990) cho phép thành lập xí nghiệp tư nhân, công ty tư nhân (trách nhiệm hữu hạn và cổ phần), mới đây (1994) lại ban hành Luật khuyến khích đầu tư trong nước, Luật phá sản. Tuy nhiên, các nhà đầu tư trong nước vẫn chưa hoàn toàn an tâm do thiếu một số đạo luật khác như luật về chứng khoán, thị trường vốn có liên quan đến phát triển hình thức công ty cổ phần, luật về tài sản bảo đảm quyền sở hữu tài sản của các cá nhân, luật chống độc quyền kinh tế nhằm bảo đảm sự bình đẳng trong kinh doanh. Hơn thế nữa, các pháp nhân kinh doanh ở VN được chi phối bởi các loại luật khác nhau như luật doanh nghiệp tư nhân, luật công ty đối với doanh nghiệp tư nhân (DNTN), luật đầu tư

nước ngoài cho các xí nghiệp liên doanh, XN có vốn đầu tư nước ngoài, luật (Nghị định) về doanh nghiệp nhà nước (DNNN) cho DNNN...

Điều này có thể tạo ra những khoảng cách biệt về chính sách cho từng loại hình DN có các chủ sở hữu khác nhau, sẽ không thể hiện được sự bình đẳng trước pháp luật của các thành phần kinh tế.

Một vấn đề đang gây khó khăn không ít cho các nhà đầu tư tư nhân là vấn đề đất đai, trong đó có thủ tục xin cấp quyền sử dụng đất và giá đất. Đối với DNTN rất ít DN có cơ hội được cấp quyền sử dụng đất với qui mô lớn như DNNN. DNNN trước đây được nhà nước cấp đất, còn DNTN phải mua lại của DNNN hoặc của cá nhân khác, song lại cũng chịu một giá phí về quyền sử dụng đất như nhau, mặt khác DNTN phải trả tiền thuê đất (thường là thuê lại của DNNN) theo giá cao gấp nhiều lần mà DNNN phải trả. Sự không bình đẳng này trong thực tế cũng đã phát sinh các tiêu cực về vấn đề cấp đất, cấp quyền sử dụng đất...gây thất thoát cho ngân sách nhà nước.

Chính sách thuế đối với khu vực kinh tế tư nhân hiện có 2 vấn đề cần được giải quyết đó là vấn đề chống thất thu và thuế suất thuế lợi tức. Theo quy định của luật sửa đổi luật thuế lợi tức, thì các nhà đầu tư tư nhân trong nước

ít được ưu đãi hơn các nhà đầu tư nước ngoài do phải chịu thuế suất thuế lợi tức cao hơn gần gấp hai lần và đầu tư trong nước có ít các trường hợp được miễn, giảm thuế hơn đầu tư nước ngoài. Ngoài ra, nếu phần lợi tức của tư nhân trong nước sau khi nộp thuế phần còn lại lớn hơn 10 triệu/người mỗi tháng thì phải chịu thuế lợi tức bổ sung với thuế suất là 25%. Điều này cũng hạn chế khả năng tái đầu tư của tư nhân trong nước.

Do mức thuế quá cao như vậy, lợi dụng sơ hở về hệ thống kế toán - thống kê hiện hành, khu vực kinh tế tư nhân đã tìm cách để trốn thuế, ngân sách bị thất thu. Chính sách tín dụng đối với khu vực kinh tế tư nhân hiện nay còn nhiều hạn chế do các qui định về thế chấp, tín chấp còn bất bình đẳng và gây nhiều phiền hà, các qui định về bảo hiểm đầu tư trong các luật hiện nay chưa được chặt chẽ, nhà đầu tư chưa an tâm lắm. Thủ tục hành chính cấp giấy phép thành lập, giấy phép kinh doanh còn rườm rà phải qua nhiều đầu mối, nhiều loại giấy tờ càng gây ảnh hưởng đến tâm lý nhà đầu tư.

Từ những hạn chế nêu trên chúng tôi xin có một số kiến nghị mang tính giải pháp nhằm khuyến khích hơn nữa đầu tư tư nhân trong nước như sau:

**Thứ nhất,** cần bổ sung hoàn thiện hệ thống luật pháp hiện nay, tiến tới ban hành một đạo luật kinh doanh chung cho mọi thành phần kinh tế. Sớm hình thành thị trường chứng khoán và đạo luật về chứng khoán đảm bảo cho hình thức công ty cổ phần phát triển để huy động nhiều nguồn vốn từ nhiều tầng lớp dân cư.

**Thứ hai,** giảm thủ tục hành chính về cấp đất, đưa giá thuê đất về một mặt bằng giá cho mọi thành phần kinh tế.

**Thứ ba,** khuyến khích tư nhân đầu tư vào các khu vực sản xuất chế biến, đầu tư thiết bị công nghệ hiện đại bằng các chính sách ưu đãi như cấp tín dụng trung hạn, dài hạn, miễn, giảm thuế, hỗ trợ thị trường, bảo đảm đầu tư...

**Thứ tư,** giảm thủ tục hành chính khi xin giấy phép thành lập, giấy phép kinh doanh, kiểm soát chống thất thu thuế bằng cách buộc các thương vụ của DNTN phải thanh toán qua ngân hàng, tăng cường các biện pháp chế tài...

**Thứ năm,** thiết lập các định chế hỗ trợ phát triển kinh tế tư nhân như thành lập quỹ hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa, ngân hàng đầu tư các doanh nghiệp nhỏ và vừa, hiệp hội các doanh nghiệp nhỏ và vừa...

**Thứ sáu,** thúc đẩy quá trình giải tư, cổ phần hóa để củng cố khu vực DNNN, đồng thời tạo cơ hội cho mọi người lao động có vốn tiết kiệm bỏ vốn vào đầu tư SXKD bằng việc mua cổ phần tại các DNNN ♣

## TẠP BÚT

BÁNH

C

ỐN VÀ

N

LÔNG

NGUYỄN NGUYỄN

**B**ây giờ mà còn nói về cơm thì có khác nào là cái việc lặp lại những điều mà nhà văn Thạch Lam đã viết hồi hơn năm chục năm trước.

Thế nhưng khi đời sống nông nghiệp có những biến đổi hoặc bị sản phẩm công nghiệp tràn lấn thì vẫn là có nhiều chuyện để nói để bàn. Tuy nhiên câu chuyện xin được tuân tự cho có đầu có đuôi.

Số là hôm mới rồi một ông bạn Hà Nội gửi người cầm tay đem vào cho tôi chục cái bánh cốm, và trong thư gửi kèm theo, ngoài những câu hàn huyên mưa nắng cũng ít dòng thời đàm, ông bạn tôi đặc biệt giải thích lý do tại sao không gửi cho bánh Nguyễn Ninh mà lại gửi bánh An Hưng.

Trần trọng cái tình của ông bạn, tôi không dám một mình ăn cả chục tấm bánh nên đem chia lại cho vài người quen thân đồng thời yêu cầu sau khi ăn bánh, xin thử đánh giá xem sao. Kết quả là cái hơn cái kém giữa An Hưng với Nguyễn Ninh trở thành vấn đề khó bề phân giải, người nói thế này người bảo thế kia, ai cũng có từng trải, cũng có bằng chứng để viện dẫn. Nghĩa là nói tóm tắt, bánh cốm tuy không còn giữ được cái ngon buổi đầu, nhưng khi một thứ bánh đã có tên có tuổi, đã tiếng tăm lừng lẫy, rồi chết đi sống lại, rồi lệnh dềnh nổi chìm trải qua nhiều nhiều thập niên thì hẳn rằng nó phải có những gì gì đó khiến thiên hạ từ nơi ba mươi sáu phố phường đến các thành thị và cả chốn góc biển chân trời nhưng ai từng đã bén mùi nhất định là còn nhớ mãi, không thể nào quên.

Vâng, số người mà tôi chia bánh ở đây, ai nấy đều có cái lưỡi khá tinh tế, tính nét lại thẳng thắn nên sau khi nếm miếng bánh cốm An Hưng thì sự khen chê chẳng ai tiếc lời. Riêng tôi hai ba hôm liền, từng lúc tôi lại nhớ bức thư của ông bạn hàng than ra vừa nhắm nháp vừa lẩn thẩn nghĩ ngợi. Với tôi, cái bánh cốm gói lá chuối còn xanh tươi, buộc lạt màu đỏ đào, đỏ hoa hiên, chỉ thoáng ngăm nhìn cũng đủ thấy

lòng rung cảm, thấy vừa như rộn ràng đón đợi, vừa như xao xuyến bồi hồi. Già thử bánh không gói bằng lá chuối tươi thật tươi mà lại gói bằng lá đang ứa vàng hay lá chuối khô. Buồn chết.

Thật đấy, cốm làm bánh mà không được gói bằng lá chuối tươi xanh, không được buộc bằng lạt đang nhuộm đỏ, chắc chắn sẽ bất thành bánh cốm.

Và rồi càng ngẫm nghĩ tôi càng thấy một loại chất dẻo nào đó như ni lông chẳng hạn, dứt khoát là không thay thế nổi, không tạo ra được cái góc cùng nếp gấp như lá chuối tươi.

Thế nhưng chất dẻo từ ít lâu nay nghiêm nhiên đã chiếm một lớp trong những lớp bao bì của bánh cốm rồi. Trước mắt rõ ràng cái bánh sau khi bóc bỏ lớp lá ngoài, lớp lá trong người ta còn phải lột đi mảnh ni lông như lột cái áo lót. Xưa bánh gói thuần những lá, giờ thêm một mảnh ni lông để làm chi vậy kia? Dĩ nhiên các nhà sản xuất rất sẵn sàng những lý lẽ để giải thích nhưng nói sao thì nói, thực tế cho thấy mảnh ni lông mỏng có giữ cho hạt cốm khỏi mau khô, mau cứng đi nữa, đánh đổi lại, tấm bánh vì bị bao bọc kín mít nên ẩm mốc hơi. Đầu ngón tay tôi sờ, đầu ngón tay cái dẹt vào là thấy ướt ướt, nhơm nhớp, chồn chồn.

Ồ đây có lẽ không cần thiết phải bàn bạc, phân tích dài dòng về cái ngon, cái đạt tiêu chuẩn của miếng bánh cốm. Tiền nào của ấy, và bí quyết trong kỹ thuật chế biến của các nhà sản xuất, cái sở thích cái khẩu vị của từng người, biết nói sao cho cùng. Điều phải nói ấy là chẳng nên đưa thêm mảnh ni lông vào làm lớp bọc cho bánh. Vậy bánh cốm hãy cứ gói thuần lá chuối như xưa kia đã gói, vẫn gói để cho bánh khi bóc trần có được cái mịn màng nhuan nhự như vốn đã nhuan nhự mịn màng.

Sử dụng chất dẻo hóa học để buộc cho bánh phải mềm phải dẻo vượt quá thời gian hạn định, hồi sao mà nếp, mà đậu, mà đường không biến chất ♣